TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HSST
Ngày: 27/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân

Bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố L.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2020 tại Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST - HS ngày 29/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D (Tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 18/11/1998 tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Giáy; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn N và bà Hoàng Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố L - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Nhung - Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00 giờ 50 phút ngày 28/02/2020 tổ công tác công an phường D thành phố L làm nhiệm vụ phát hiện 02 đối tượng nam giới đang đứng trước cửa số nhà số 08, đường Đ thuộc tổ 28, phường D có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối tượng Hoàng Văn D (sinh năm 1998, Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai), Hoàng Văn D khai nhận đang cất giấu ma túy trên người và tự

giác lấy trong túi áo khoác bên trái đang mặc 02 gói giấy màu trắng giao nộp cho tổ công tác. Mở kiểm tra bên trong gói giấy thứ nhất chứa 05 viên nén màu hồng, hình trái tim; bên trong gói giấy thứ hai chứa 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng. Hoàng Văn D khai nhận đây đều là ma túy tổng hợp, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân. Đối với đối tượng Thào Văn S (sinh năm 1998, Nơi cư trú: thôn M, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai) khai nhận: tối ngày 27/02/2020 Hoàng Văn D nhờ Thào Văn S điều khiển xe mô tô chở Hoàng Văn D đi về nhà tại Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Thào Văn S không biết việc Hoàng Văn D mua và cất giấu ma túy như thế nào. Khi cả hai đang dừng xe tại khu vực trước cửa số nhà 08, đường Đ, thuộc tổ 28, phường D, thành phố L thì bị lực lượng công an phường D tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Quốc H (sinh năm 1952, Nơi cư trú: tổ 1, phường D, thành phố L) và ông Nguyễn Đức T (sinh năm 1968, Nơi cư trú: tổ 1, phường D, thành phố L) theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA DREAM màu nâu Biển kiểm soát: 29F1-4034; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng.

Ngày 02/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố L ra quyết định số 46 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định về ma túy và gửi số vật chứng đã thu giữ để giám định. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập ngày 03/3/2020 xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định.

Xác định khối lượng, trích mẫu giám định:

- Bì thư thứ nhất: 01 (một) gói được gói bằng giấy màu trắng, bên trong chứa các viên nén màu hồng, hình trái tim. Tổng khối lượng của các viên nén này là: 2,42 (hai phẩy bốn mươi hai) gam. Ký hiệu mẫu M1. Tiến hành đồng nhất mẫu sau đó trích: 0,98 (không phẩy chín mươi tám) gam từ 2,42 (hai phẩy bốn mươi hai) gam các viên nén màu hồng hình trái tim.

- Bì thư thứ 2: 01 (một) gói được gói bằng giấy màu trắng, bên trong có chứa 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong túi nilon có chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng. Tổng khối lượng của các hạt tinh thể rắn, màu trắng trong túi nilon này là: 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam. Ký hiệu mẫu M2. Tiến hành đồng nhất mẫu sau đó trích: 0,17 (không phẩy mười bảy) gam từ 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng. Số vật chứng còn lại được tái niêm phong vào bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại bản kết luận giám định số 56/GĐMT ngày 05/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 2,42 (hai phẩy bốn mươi hai) gam các viên nén màu hồng, hình trái tim gửi giám định là loại chất ma túy MDMA. Mẫu M2: 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Ketamine.

Cáo trạng số 40/CT - VKS ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Hoàng Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; tuyên án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn D: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 27/02/2020 bị cáo mua của Dũng (không rõ tuổi, địa chỉ) 2.000.000 đồng ma túy kẹo và ma túy Ketamine) với mục đích để sử dụng. Sau khi mua xong, bị cáo cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi gọi điện cho Thào Văn S đến đón trên đường đi bị tổ công tác công an phường D tiến hành kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng đối với Hoàng Văn D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 2,42 (hai phẩy bốn mươi hai) gam các viên nén màu hồng, hình trái tim gửi giám định là loại chất ma túy MDMA. Mẫu M2: 0,78 (không phẩy bảy mươi tám) gam các hạt tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là loại chất ma túy Ketamine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe và hiểu biết xã hội, pháp luật. Mặc dù biết rõ tác hại của ma túy và chế độ độc quyền, thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước nhưng do bản thân sử dụng ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi mua 2,42 gam ma túy MDMA và 0,78 gam ma túy Ketamine với mục đích để sử dụng. Như vậy, Tòa án có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng pháp luật.

Về mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp được chấp nhận. Người bào chữa đề nghị xét xử đối với bị cáo Hoàng Văn D mức án 02 năm tù là không phù hợp,vì khối lượng ma tuý bị cáo tàng trữ để sử dụng là 2,42 gam ma túy MDMA và 0,78 gam ma túy Ketamine. Do đó mức hình phạt người bào chữa đề nghị chưa đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Vì vậy hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm của người bào chữa.

[3] Về tính chất mức độ hành vi, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của chính bản thân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp hiện nay. Vì vậy, Tòa án xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không; Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai nhận tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,44 (Một phẩy bốn mươi bốn) gam MDMA và 0,61 (không phẩy sáu mươi mốt) gam Ketamine còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng đã qua sử dụng đã thu giữ của Hoàng Văn D cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với người nam giới tên Dũng, bị cáo Hoàng Văn D khai bán ma túy cho bị cáo ngày 27/02/2020 tại khu vực trước tòa nhà Viettel trên đường Mỏ Sinh thuộc phường N, thành phố L. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng minh. Do vậy, không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh, làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với Thào Văn S, quá trình điều tra xác định Thào Văn S không biết và cũng không tham gia cùng với Hoàng Văn D trong việc mua và cất giấu ma túy. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với Thào Văn S là đúng quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,44 (Một phẩy bốn mươi bốn) gam MDMA và 0,61 (không phẩy sáu mươi mốt) gam Ketamine còn lại sau giám định được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên một mặt của bì

niêm phong ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Văn D ngày 28/02/2020 tại tổ 28 phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai".

Tạm giữ để đảm bảo Thi hành án 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng *(đã qua sử dụng)* thu của Hoàng Văn D.

(*Các vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2020 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn D phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKSND tỉnh, TP*
- *Công an TP Lào Cai*
- *Phòng PV 06 - CA tỉnh Lào Cai;*
- *Sở tư pháp*
- *Chi cục THADSTP Lào Cai;*
- *Cơ quan THAHS CATP Lào Cai*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ; tập án*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Phạm Thị Thanh Hương